

Số: 266/QĐ - UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 08/TTr-STP ngày 12 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các vấn đề được luật giao, bảo đảm chất lượng, tiến độ soạn thảo, thời hạn trình văn bản quy định chi tiết theo Quyết định này để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của các luật.

2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời gian trình ban hành văn bản quy định chi tiết, cơ quan chủ trì soạn thảo có văn bản đề nghị nêu rõ lý do, giải pháp, thời hạn thực hiện và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.


Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP, Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP; PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TĐKT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình



**DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO
VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH CÁC LUẬT ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XIV
THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 10**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

TT	Tên Luật	Ngày có hiệu lực của Luật	Nội dung quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
1.	Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi)	01/01/2022	<p>1. Ban hành quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành các công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung (<i>điểm c khoản 5 Điều 51</i>)</p> <p>2. Ban hành quy định khuyến khích tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp (<i>điểm b khoản 6 Điều 52</i>)</p> <p>3. Ban hành, hướng dẫn áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn (<i>điểm c khoản 2 Điều 58</i>)</p> <p>4. Quy định về việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế phù hợp với điều kiện của địa phương; chịu trách nhiệm thực hiện quản lý các chất ô nhiễm liên quan đến các vấn đề về bệnh tật và sức khỏe con người trên địa bàn (<i>khoản 6 Điều 62</i>)</p> <p>5. Chất thải từ hoạt động cải tạo, phá dỡ công trình xây dựng của hộ gia đình, cá nhân tại đô thị</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 11/2021

phải được thu gom và chuyển giao cho cơ sở có chức năng xử lý theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (*khoản 6 Điều 64*); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước. (*khoản 8 Điều 64*).

6. Quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và đường biển; có giải pháp phân luồng giao thông, kiểm soát ô nhiễm môi trường nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường không khí đối với đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I. (*khoản 6 Điều 65*).

7. Ban hành quy định về quản lý chất thải trên địa bàn; ban hành quy định về quản lý chất thải và thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. (*khoản 7 Điều 72*).

8. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân loại cụ thể chất thải rắn sinh hoạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều này trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; có chính sách khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân. (*khoản 2 Điều 75*).

9. Việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công kênh được thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. (*khoản 6 Điều 75*).

		<p>10. Việc vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt phải thực hiện theo tuyến đường, thời gian theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. <i>(khoản 4 Điều 77).</i></p> <p>11. Quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại. <i>(khoản 6 Điều 79).</i></p> <p>12. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý phải có thiết bị định vị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, hoạt động theo tuyến đường và thời gian quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. <i>(điểm c khoản 5 Điều 81).</i></p> <p>13. Chất thải nguy hại khi vận chuyển phải được lưu chứa và vận chuyển bằng thiết bị, phương tiện chuyên động phù hợp đến cơ sở xử lý chất thải. Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại phải lắp đặt thiết bị định vị; hoạt động theo tuyến đường và thời gian theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. <i>(khoản 3 Điều 83).</i></p> <p>14. Ban hành lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải <i>(điểm b khoản 5 Điều 86).</i></p> <p>15. Ban hành lộ trình và chính sách hỗ trợ để tổ chức, hộ gia đình trong đô thị, khu dân cư tập</p>			
--	--	---	--	--	--

			<p>trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải (<i>điểm c khoản 5 Điều 86</i>).</p> <p>16. Ban hành lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình, tại các khu dân cư không tập trung. (<i>điểm d khoản 5 Điều 86</i>).</p> <p>17. Trường hợp chất lượng môi trường xung quanh không bảo đảm duy trì mục tiêu bảo vệ chất lượng môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải của địa phương trong thời hạn tối đa là 02 năm kể từ ngày ban hành quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia. (<i>khoản 5 Điều 102</i>).</p>			
2.	Luật Người lao động Việt nam đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng	01/01/2022	<p>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách của địa phương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ người lao động của địa phương. (<i>khoản 2 Điều 60</i>)</p>	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo chương trình xây dựng nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua, danh mục văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm theo chương trình công tác năm 2021 được UBND tỉnh phê duyệt.

Ghi chú: Căn cứ các nội dung được giao quy định chi tiết nêu trên, yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát các nội dung có tính chất, nội dung tương đồng (có thể một Quyết định ban hành để quy định hai hoặc nhiều nội dung được giao quy định chi tiết) đảm bảo tính khả thi, tính thống nhất, đồng bộ và quy định đầy đủ, kịp thời các nội dung được giao quy định chi tiết trong Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh./.